

Số 6595-BC/HVBCTT-KH

BÁO CÁO
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC NĂM 2019
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2020

Hoạt động khoa học luôn được Học viện đặc biệt coi trọng, coi đây là một trong những hoạt động có ý nghĩa quyết định để nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng. Trong năm 2019, hoạt động khoa học của Học viện đã đạt được những thành tựu quan trọng, có nhiều khởi sắc. Tuy nhiên, để nâng cao hơn nữa chất lượng hoạt động khoa học trong thời gian tới, Học viện cần phải có những giải pháp đồng bộ, thiết thực hơn nữa.

1. Khái quát về hoạt động khoa học của Học viện Báo chí và Tuyên truyền năm 2019

1.1. Những kết quả đạt được

Năm 2019, hoạt động khoa học của Học viện đạt được những thành tựu nổi bật.

Thứ nhất, chất lượng xây dựng kế hoạch hoạt động khoa học nhìn chung đã được nâng cao, triển khai đúng tiến độ, tạo thêm nhiều cơ hội cho cán bộ, giảng viên và sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học.

Trong quá trình xây dựng kế hoạch, Học viện luôn căn cứ vào Chiến lược phát triển Học viện, Chiến lược hoạt động khoa học, chương trình đào tạo, tiềm lực khoa học, nhiệm vụ chính trị và nhu cầu thực tiễn. Chính vì vậy, kế hoạch hoạt động khoa học của Học viện đảm bảo tính hệ thống, toàn diện, thiết thực, khả thi; thực sự bám sát vào nhiệm vụ chuyên môn của Học viện. Tập trung xây dựng hệ thống giáo trình, tài liệu tham khảo phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng, đồng thời tham gia làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước hiện nay.

Việc triển khai, thực hiện kế hoạch hoạt động khoa học cũng có bước cải thiện đáng kể, đúng quy định, quy trình, thủ tục và ngày càng đảm bảo tiến độ. Các nhiệm vụ khoa học, kể cả nhiệm vụ khoa học của Học viện và các đơn vị, cá nhân đều bám sát kế hoạch đã đề ra. Việc triển khai các đề tài khoa học, đặc biệt là các đề tài khoa học cấp cơ sở đã khắc phục một cách cơ bản tình trạng chậm tiến độ.

Thứ hai, số lượng và chất lượng các đề tài nghiên cứu khoa học không ngừng được cải thiện.

Năm 2019, các nhà khoa học của Học viện triển khai 4 đề tài khoa học cấp Quốc gia (1 đề tài đã nghiệm thu, được xếp loại xuất sắc); 3 đề tài, dự án quốc tế (giảm 2 đề tài, dự án quốc tế so với năm 2018); 1 chương trình hợp tác quốc tế (chuyên tiếp); 9 đề tài cấp bộ (tăng 3 đề tài so với năm 2018); 24 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở sử dụng kinh phí Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (tăng 6 đề tài so với năm 2018); 135 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở sử dụng kinh phí Học viện Báo chí và Tuyên truyền (tăng 27 đề tài so với năm 2018); 35 đề tài sinh viên (tăng 10 đề tài so với năm 2018). Điểm nổi bật trong hoạt động nghiên cứu khoa học năm 2019 là Học viện triển khai đồng thời 4 đề tài lớn – cấp quốc gia, qua đó thể hiện rõ uy tín, năng lực khoa học và vị thế của Học viện. Cùng với sự gia tăng về số lượng, là sự nâng cao về chất lượng. Trong những năm gần đây, chất lượng các đề tài khoa học đã được cải thiện rõ rệt, tập trung giải quyết tốt những vấn đề bức thiết đang đặt ra trong quá trình xây dựng và phát triển Học viện, đặc biệt là vấn đề đổi mới chương trình đào tạo, nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập.

Thứ ba, hội thảo, tọa đàm khoa học các cấp được tổ chức tốt, với quy mô và chất lượng ngày càng cao, bước đầu tham gia vào việc đề xuất chính sách.

Năm 2019, Học viện đã tổ chức 45 hội thảo khoa học các cấp. Trong đó có 1 hội thảo quốc tế, 2 hội thảo quốc gia, 1 hội thảo cấp Học viện, 26 hội thảo cấp khoa và tương đương, 15 hội thảo khoa học sinh viên (tổng cộng tăng 12 hội thảo các cấp so với năm 2018). Điểm nổi bật về hội thảo là Học viện đã phối hợp tổ chức thành công nhiều hội thảo lớn, thu hút được sự tham gia của nhiều

nhà khoa học đầu ngành, trong nước và quốc tế, như hội thảo quốc tế “Công nghệ truyền thông chính sách trong kỷ nguyên 4.0” (hơn 60 tham luận); hội thảo khoa học quốc gia “Vai trò của báo chí, xuất bản trên mặt trận tư tưởng - văn hóa ở Việt Nam hiện nay” (hơn 100 tham luận); hội thảo quốc gia “Di chúc của chủ tịch Hồ Chí Minh – giá trị lý luận và thực tiễn (1969-2019)” (gần 100 tham luận);... Phần lớn các bài tham luận tại các hội thảo đều có chất lượng tốt; cách tổ chức chuyên nghiệp, hiện đại, tạo sự tranh luận, đối thoại sôi nổi, thẳng thắn, góp phần giải quyết những vấn đề bức thiết nảy sinh cả về mặt lý luận và thực tiễn trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước hiện nay. Kết quả của một số hội thảo, tọa đàm đã được chất lọc để đưa vào báo cáo kiến nghị, được Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh đồng ý gửi lên cấp trên để góp ý Văn kiện Đại hội XIII của Đảng và đề xuất chính sách.

Thứ tư, công tác nghiệm thu các đề tài khoa học tiếp tục được cải thiện, đảm bảo tính chính xác, khách quan trong quá trình đánh giá.

Hiện nay, hội đồng nghiệm thu có sự tăng cường về số lượng (Hội đồng nghiệm thu đề tài cấp cơ sở tự chủ kinh phí tăng từ 4 thành viên lên 5 thành viên) và luôn đảm bảo các thành phần: chủ trì là một đồng chí trong Ban Giám đốc (hoặc nguyên BGD, các nhà khoa học có uy tín lớn); các thành viên còn lại là các nhà khoa học uy tín trong và ngoài Học viện với tỷ lệ phù hợp. Ngoài ra, còn có sự tham dự của đại diện lãnh đạo Ban Quản lý khoa học. Học viện kiên quyết không mời những người thiếu tinh thần khoa học tham gia Hội đồng. Chính vì vậy, việc nghiệm thu các đề tài luôn đảm bảo sự thống nhất, tính khách quan, công bằng; khắc phục tối đa tình trạng nể nang, hình thức trong quá trình nhận xét, đánh giá, xếp loại đề tài.

Thứ năm, số lượng các bài báo khoa học, sách xuất bản ngày càng nhiều, chất lượng ngày càng cao.

Trong những năm gần đây, số lượng các công trình khoa học được cán bộ, giảng viên của Học viện công bố ngày càng nhiều, thể hiện rõ sự quan tâm của các nhà khoa học trong việc xã hội hóa kết quả nghiên cứu, góp phần làm cho các sản phẩm khoa học mà Học viện triển khai mang ý nghĩa xã hội sâu sắc.

Năm 2019, các nhà khoa học của Học viện xuất bản 47 cuốn sách (giáo trình, chuyên khảo, tham khảo,...), 308 bài báo khoa học đăng trên các tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước, 22 công trình công bố quốc tế (năm 2018 xuất bản 27 cuốn sách, 309 bài báo đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước, 12 công trình công bố quốc tế).

Thứ sáu, công tác quản lý hoạt động khoa học có nhiều cải thiện.

Điểm đặc biệt trong công tác quản lý khoa học năm 2019 là phần mềm quản lý khoa học đã được xây dựng xong về cơ bản và đưa vào sử dụng, phù hợp với xu thế của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nhờ đó công tác cập nhật lý lịch khoa học và thống kê khoa học được thuận lợi, giảm tối đa tính chất thủ công trong hoạt động quản lý khoa học.

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến những thành tựu nổi bật trên đây. Hoạt động khoa học của Học viện luôn có sự quan tâm đặc biệt và chỉ đạo sát sao của Đảng ủy, Ban Giám đốc Học viện; năng lực và ý thức trách nhiệm của các nhà khoa học ngày càng được nâng cao; công tác quản lý khoa học có nhiều đổi mới theo hướng kiến tạo, phục vụ; việc khen thưởng và kỷ luật trong hoạt động khoa học được tiến hành thường xuyên, nghiêm túc, khách quan tạo nên những hiệu ứng tích cực, kích thích đội ngũ cán bộ, giảng viên, người học chủ động và nhiệt tình tham gia các hoạt động khoa học.

1.2. Một số hạn chế cần khắc phục

Tuy đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, nhưng hoạt động khoa học vẫn còn tồn tại những hạn chế nhất định. Những hạn chế đó là: chất lượng của một số đề tài, đặc biệt là những đề tài do cán bộ, giảng viên trẻ và sinh viên thực hiện chưa cao; chưa khắc phục triệt để tình trạng chậm tiến độ trong triển khai nhiệm vụ khoa học; kinh phí cấp cho các đề tài còn mang tính cào bằng, chưa thực sự tập trung đầu tư cho những nhiệm vụ khoa học trọng điểm, những đề tài lớn; công tác quản lý hồ sơ đề tài khoa học các cấp còn một số bất cập, một số nội dung mới trong hoạt động quản lý khoa học chưa thực sự được phổ biến và nhận thức đầy đủ; vẫn còn tình trạng chủ nhiệm đề tài nộp sản phẩm khoa học chưa đúng với tên đề tài được phê duyệt nên buộc phải có những điều chỉnh, sửa

chừa lớn; việc điều chỉnh, bổ sung quy chế Quản lý hoạt động khoa học của Học viện còn mang tính thời vụ, chưa đồng bộ; việc triển khai các nhiệm vụ khoa học gắn với việc thực hiện Nghị quyết 35 của Bộ Chính trị còn chậm; việc khen thưởng, hỗ trợ các bài viết công bố quốc tế chưa tạo được động lực thúc đẩy các nhà khoa học quan tâm nghiên cứu.

Nguyên nhân của những hạn chế nêu trên là do một số chủ nhiệm đề tài do bận công tác quản lý và giảng dạy nên đề tài thường chậm tiến độ, chất lượng không cao; một số chủ nhiệm đề tài là cán bộ trẻ, là người học nên chưa có nhiều kinh nghiệm và kỹ năng nghiên cứu; một số thành viên hội đồng nghiệm thu có biểu hiện nể nang, ngại va chạm trong quá trình đánh giá, phản biện; kinh phí triển khai các hoạt động khoa học chưa nhiều nhưng phải giải quyết một số lượng lớn các nhiệm vụ đặt ra; lãnh đạo một số đơn vị và chủ nhiệm một số đề tài không chú ý đến các nội dung, điều khoản trong Hợp đồng nghiên cứu khi ký kết; yêu cầu về công tác quản lý khoa học ngày càng nâng cao, thêm nhiều nội dung mới; các thông tin, thông báo về các nội dung mới trong công tác quản lý khoa học của Ban Quản lý khoa học còn thiếu tính đồng bộ, hệ thống, chưa chú trọng công tác kiểm tra, xác minh nội dung thông tin mới, tính cập nhật của các văn bản quản lý tại các đơn vị, dẫn đến tình trạng một số đơn vị, cá nhân lúng túng, bị động trong quá trình triển khai thực hiện; các văn bản hướng dẫn của cấp trên liên quan đến việc triển khai nhiệm vụ mới (thực hiện Nghị quyết 35 của Bộ Chính trị) còn chậm và chưa đầy đủ;...

Tình hình đó cho thấy, Học viện cần có những phương hướng, giải pháp thiết thực, quyết liệt hơn nữa để nâng cao chất lượng hoạt động khoa học trong thời gian tới.

2. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp, kiến nghị nhằm nâng cao chất lượng hoạt động khoa học trong năm 2020

2.1. Phương hướng, nhiệm vụ

2.1.1. Phương hướng

Thứ nhất, hoạt động khoa học của Học viện phải bám sát chiến lược phát triển của Học viện đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2035, trong đó cần bám

sát tinh thần Quyết định số 6591-QĐ/HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền; quán triệt sâu sắc đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển khoa học - công nghệ; góp phần bảo vệ, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; cung cấp các luận cứ khoa học cho việc hoạch định đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, góp phần làm rõ những vấn đề lý luận, thực tiễn đặt ra trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước hiện nay.

Thứ hai, hoạt động khoa học của Học viện phải bám sát vào nhiệm vụ trọng tâm của Nhà trường là nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng hệ thống chương trình, giáo trình và tài liệu tham khảo, phục vụ trực tiếp cho công tác đào tạo, bồi dưỡng của Học viện.

Thứ ba, tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý hoạt động khoa học gắn với việc bổ sung, hoàn thiện Quy chế quản lý hoạt động khoa học theo hướng tăng cường tính chủ động, sáng tạo, dân chủ, công khai, khách quan, chính xác; coi trọng chất lượng, hiệu quả sản phẩm khoa học và khắc phục triệt để chủ nghĩa hình thức trong nghiên cứu khoa học; khai thác tối đa tiềm năng, nguồn lực khoa học hiện có của Học viện gắn với việc mở rộng hợp tác, liên kết với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước trong quá trình triển khai các hoạt động khoa học.

2.1.2. Nhiệm vụ

- Tiếp tục triển khai nghiên cứu các đề tài khoa học cấp quốc gia, cấp bộ năm 2020 và chuyển tiếp từ năm 2019 sang.
- Triển khai nghiên cứu các đề án, đề tài, dự án hợp tác quốc tế.
- Triển khai các nhiệm vụ phân cấp và tự chủ năm 2020 theo Kế hoạch hoạt động khoa học của Học viện.
- Tổ chức có chất lượng các hoạt động thông tin khoa học, hội thảo khoa học các cấp, đặc biệt là cấp quốc gia.
- Tổ chức nghiệm thu và thẩm định đề tài nghiên cứu khoa học các cấp theo đúng quy định.
- Xây dựng Kế hoạch hoạt động khoa học năm 2021.

- Tiếp tục rà soát để hoàn thiện quy chế, quy trình và các văn bản quản lý hoạt động khoa học tại Học viện.

- Nhanh chóng hoàn thiện, khắc phục một số lỗi trong phần mềm quản lý hoạt động khoa học, góp phần nâng cao chất lượng quản lý khoa học, hệ thống dữ liệu khoa học tại Học viện.

2.2. Giải pháp, kiến nghị

2.2.1. Giải pháp

Để nâng cao chất lượng hoạt động khoa học của Học viện trong thời gian tới, cần phải chú trọng thực hiện tốt các giải pháp sau đây.

Thứ nhất, cần phải phát huy tốt hơn nữa vai trò Hội đồng khoa học và đào tạo của các đơn vị và của Học viện.

Hội đồng Khoa học và đào tạo các cấp cần xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động cụ thể; tăng cường tổ chức tư vấn cho thủ trưởng đơn vị và Giám đốc Học viện về công tác khoa học như: xác định các định hướng nghiên cứu lớn; kế hoạch hoạt động khoa học dài hạn; xây dựng nguồn lực khoa học trước mắt và lâu dài; tăng cường liên kết, hợp tác trong hoạt động khoa học và những vấn đề quan trọng khác.

Thứ hai, xây dựng, phát huy vai trò của các nhóm chuyên gia tư vấn và nhóm nghiên cứu trong quá trình triển khai các hoạt động khoa học.

Hiện nay, Học viện có 2 nhóm chuyên gia tư vấn là: Nhóm chuyên gia tư vấn hoạt động nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực lý luận chính trị và Nhóm chuyên gia tư vấn thuộc lĩnh vực công tác tư tưởng và báo chí – truyền thông. Hai nhóm này được thành lập từ năm 2016, mỗi nhóm 19 người. Để phát huy hơn nữa vai trò của 2 nhóm này, trong quá trình tư vấn đề tài, cần phân loại các đề tài đăng ký theo những nhóm khác nhau phù hợp với lĩnh vực chuyên môn của từng nhóm. Việc tổ chức lấy ý kiến tư vấn các nhóm chuyên gia cần có sự trao đổi, thảo luận, tranh luận, phản biện kín để đảm bảo tính độc lập, khách quan, chính xác. Trên cơ sở đó, Ban Quản lý khoa học tập hợp các ý kiến góp ý gửi kèm dự thảo Kế hoạch hoạt động khoa học trình cấp trên xem xét, quyết định.

Nhanh chóng thông qua Quy chế Tổ chức và hoạt động của nhóm nghiên cứu mạnh để hình thành các nhóm nghiên cứu mạnh thực hiện những nhiệm vụ khoa học quan trọng. Đặc biệt là thông qua các nhóm nghiên cứu có thế mạnh về ngôn ngữ của các nước khác nhau, tổ chức tổng quan các công trình khoa học đã công bố theo một hướng nghiên cứu chung để triển khai đầu thầu các công trình khoa học lớn thuộc lĩnh vực mà Học viện có thế mạnh như: Lý luận chính trị; công tác tư tưởng - văn hóa; báo chí truyền thông.

Thứ ba, thường xuyên rà soát và điều chỉnh các quy định, quy chế liên quan đến quản lý hoạt động khoa học cho phù hợp.

Hàng năm cần rà soát quy chế, quy định về hoạt động khoa học, loại bỏ những quy định không còn phù hợp và bổ sung thêm một số quy định cho phù hợp với điều kiện cụ thể của Học viện trong từng giai đoạn. Quy chế, quy định về hoạt động khoa học cần đảm bảo thực hiện tốt hai nhiệm vụ trọng tâm của Học viện là đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học. Cần điều chỉnh cân bằng hơn giữa hoạt động giảng dạy và hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên. Xây dựng phương án quy đổi công trình khoa học thành giờ chuẩn một cách thỏa đáng, cân bằng và hợp lý theo hướng khuyến khích các công trình khoa học có chất lượng cao, có công bố quốc tế.

Quy chế quản lý hoạt động khoa học cần sửa đổi theo hướng vừa động viên, khuyến khích, tạo cơ hội, vừa tạo ra áp lực để thu hút, bắt buộc cán bộ, giảng viên, đặc biệt là giảng viên trẻ và người học tham gia các hoạt động khoa học (theo Thông tư 24/2015/TT-BGDĐT ngày 23/9/2015 quy định chuẩn quốc gia đối với cơ sở giáo dục đại học: phải có ít nhất 90% giảng viên cơ hữu thực hiện đầy đủ nhiệm vụ nghiên cứu khoa học; có ít nhất 40% học viên cao học và nghiên cứu sinh tham gia các hoạt động khoa học và công nghệ). Xây dựng cơ chế “đào thải” hoặc chuyển sang làm công việc khác đối với giảng viên sau một số năm liên tục không hoàn thành nhiệm vụ nghiên cứu khoa học.

Việc bổ sung, hoàn thiện Quy chế quản lý hoạt động khoa học cần chú trọng xây dựng cơ chế khen thưởng bằng giá trị vật chất và tinh thần đối với những cán bộ, giảng viên nhiều năm liên tục vượt định mức nghiên cứu khoa

học. Biểu dương, khen thưởng kịp thời đối với các cá nhân, tập thể đầu thầu và thực hiện thành công các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học lớn từ bên ngoài kể cả trong nước và quốc tế. Đảm bảo tính công khai, khách quan công tác khen thưởng, kỷ luật trong hoạt động khoa học. Căn cứ vào kết quả nghiên cứu khoa học của các cá nhân, đơn vị trong năm (tính điểm theo *Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên của Học viện Báo chí và Tuyên truyền* năm 2018), Học viện công khai danh sách những cá nhân, đơn vị có thành tích xuất sắc trong hoạt động khoa học để khen thưởng, động viên kịp thời. Bên cạnh đó, cần công khai những chủ nhiệm đề tài chậm tiến độ, chất lượng đề tài nghiên cứu không đảm bảo, không chỉnh sửa, hoàn thiện sản phẩm đề tài theo kết luận của Hội đồng nghiệm thu đề cấp trên xem xét, xử lý theo quy định.

Để thúc đẩy các hoạt động khoa học, Học viện cần tiếp tục cải tiến, đổi mới các quy chế, quy định theo hướng giảm bớt các thủ tục hành chính trong thanh quyết toán, nghiệm thu đề tài, tạo động lực thu hút người trẻ say mê với hoạt động nghiên cứu khoa học; nhanh chóng hoàn thiện, ban hành những quy chế mới, đặc biệt là Quy chế Biên soạn giáo trình và tài liệu tham khảo; cần đảm bảo tính công bằng, minh bạch, khách quan trong xét duyệt đề tài nghiên cứu; xem xét lại quy trình nghiệm thu đề tài với mục tiêu là chất lượng và hiệu quả sản phẩm nghiên cứu. Cải tiến thủ tục xét duyệt đề tài theo hướng đặt hàng hằng năm và tăng cường liên kết với các đơn vị sử dụng nguồn nhân lực sau đào tạo của Học viện.

Thứ tư, thực hiện nghiêm túc quy chế, quy định về nghiệm thu, đánh giá chất lượng đề tài khoa học.

Để thực hiện tốt công tác nghiệm thu, đánh giá các đề tài nghiên cứu khoa học, cần phải tiếp tục thực hiện đúng các quy định về nghiệm thu, đánh giá. Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng Hội đồng nghiệm thu đề tài, đảm bảo đúng tỷ lệ các nhà khoa học bên ngoài Học viện tham gia Hội đồng nghiệm thu đề tài. Ban Quản lý khoa học và đơn vị chủ trì có trách nhiệm cử đại diện đến dự, nắm bắt và cung cấp thông tin cho Hội đồng nghiệm thu đề tài.

Thứ năm, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hoạt động khoa học.

Học viện cần nhanh chóng sử dụng phần mềm chống sao chép trong hoạt động nghiên cứu khoa học. Theo đó, mọi đề tài trước khi nghiệm thu phải được kiểm tra qua phần mềm chống sao chép; chỉ tổ chức nghiệm thu cho những đề tài đạt yêu cầu theo quy định.

Bên cạnh đó, các đơn vị, cá nhân cần khẩn trương cập nhật lý lịch khoa học, coi đây là một nhiệm vụ khoa học bắt buộc và là một trong những tiêu chí để đánh giá, xếp loại thi đua, khen thưởng.

Cần làm tốt công tác truyền thông các sản phẩm nghiên cứu khoa học của Học viện. Hằng năm các sản phẩm khoa học của Học viện cần được tóm lược những kết quả nghiên cứu mới đăng tải bằng tiếng Việt và tiếng Anh trên Cổng thông tin điện tử và Tạp chí điện tử của Học viện.

Thứ sáu, tăng cường các hoạt động hợp tác về nghiên cứu khoa học.

Hiện nay, Học viện đã tập hợp được hơn 300 nhà khoa học bên ngoài. Để góp phần nâng cao chất lượng hoạt động khoa học của Học viện, cần tích cực, chủ động trong việc sàng lọc, bổ sung những nhà khoa học thực sự có năng lực và tinh thần trách nhiệm cao tham gia các hoạt động khoa học của Học viện. Bên cạnh nguồn nhân lực khoa học, cần phải tiếp tục huy động nguồn lực tài chính bên ngoài, góp phần tăng cường các nguồn lực cho hoạt động khoa học của Học viện. Ngoài nguồn kinh phí Nhà nước phân bổ hằng năm và kinh phí tự chủ của Học viện, cần khuyến khích các cá nhân, đơn vị chủ động khai thác các nguồn kinh phí từ bên ngoài thông qua việc đấu thầu, hợp tác, liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế để tăng nguồn kinh phí cho các hoạt động khoa học của Học viện. Chủ động khai thác các đề tài, dự án của các bộ, ngành Trung ương và các địa phương, các doanh nghiệp liên quan trực tiếp đến hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học có thế mạnh của Học viện.

Tiếp tục duy trì và phát huy mối quan hệ hợp tác với Koica và Đại học Tổng hợp Viên – Áo,... để tiếp tục triển khai các hoạt động khoa học, tăng cường thêm những hợp tác mới về nghiên cứu khoa học. Tích cực hợp tác với

các tổ chức, cá nhân ở Pháp, Australia, Trung Quốc, Cu Ba, Lào,... để tổ chức hội thảo, tọa đàm khoa học, thông tin khoa học về những vấn đề các bên cùng quan tâm. Tăng cường hợp tác với các cá nhân, tổ chức trong nước để phối hợp tổ chức hội thảo khoa học quốc tế và xuất bản, công bố các công trình quốc tế.

2.2.2. Kiến nghị

Thứ nhất, bổ sung, hoàn thiện quy chế quản lý hoạt động khoa học.

Quy chế Quản lý khoa học của Học viện hiện nay được xây dựng từ năm 2011, một số nội dung không còn phù hợp; một số nội dung đã được điều chỉnh, bổ sung nhưng còn chắp vá, chưa mang tính đồng bộ, hệ thống. Vì vậy, Học viện cần bổ sung, chỉnh sửa Quy chế Quản lý hoạt động khoa học, đảm bảo tính khoa học, hệ thống, phù hợp với Quy chế mới của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (ban hành năm 2017) và một số văn bản mới của Nhà nước liên quan đến hoạt động khoa học (như Nghị định 99/2014/NĐ-CP ngày 25/10/2014 của Chính phủ quy định việc đầu tư phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động khoa học và công nghệ trong các cơ sở giáo dục đại học và quy định đánh giá đề tài khoa học của Bộ Khoa học-Công nghệ, Bộ Giáo dục và Đào tạo).

Cần nhanh chóng hoàn thiện và ban hành Quy chế Biên soạn giáo trình và tài liệu tham khảo.

Thứ hai, thí điểm thành lập một số nhóm nghiên cứu.

Ngay sau khi thông qua Quy chế Tổ chức và hoạt động của nhóm nghiên cứu mạnh, Học viện cần nhanh chóng thí điểm thành lập tối thiểu hai nhóm nghiên cứu, nhóm thứ nhất nghiên cứu về lý luận chính trị (tập hợp những nhà khoa học có năng lực, phẩm chất nghiên cứu, có tinh thần trách nhiệm cao và giới tiếng Trung Quốc); nhóm thứ hai nghiên cứu về báo chí truyền thông (tập hợp những nhà khoa học có năng lực, phẩm chất nghiên cứu, có tinh thần trách nhiệm cao và giới tiếng Anh). Các nhóm này được cấp kinh phí hoạt động theo đúng tinh thần của Nghị định 99/2014/NĐ-CP ngày 25/10/2014 của Chính phủ.

Thứ ba, có hình thức hỗ trợ phù hợp đối với các công trình công bố quốc tế.

Đối với các nhà khoa học có kế hoạch công bố bài báo khoa học thuộc danh mục ISI, Scopus, Học viện cần có sự hỗ trợ kinh phí dưới hình thức kinh phí thực hiện đề tài khoa học cấp cơ sở. Theo đó, mỗi bài báo quốc tế thuộc danh mục ISI, Scopus mà nhà khoa học đã công bố sẽ được hỗ trợ kinh phí như một đề tài cấp cơ sở của Học viện.

Thứ tư, kiến nghị Ban chỉ đạo 35 cấp trên có những hướng dẫn cụ thể, đầy đủ và kịp thời việc thực hiện Nghị quyết 35 của Bộ Chính trị tại Học viện.

Thứ năm, đề xuất Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh hỗ trợ thêm kinh phí hằng năm để tổ chức biên soạn giáo trình các môn học trong chương trình đào tạo đại học, sau đại học và các chương trình bồi dưỡng.

Thứ sáu, cần nhanh chóng kiện toàn nhân sự chuyên trách để triển khai thực hiện Nghị quyết 35 của Bộ Chính trị tại Học viện theo đúng Kết luận của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

Nhìn chung, năm 2019, Học viện Báo chí và Tuyên truyền đã thực hiện tốt nhiệm vụ khoa học. Hoạt động khoa học có nhiều khởi sắc, chất lượng các công trình nghiên cứu khoa học được nâng cao. Tuy nhiên, hoạt động khoa học của Học viện vẫn còn những hạn chế nhất định cần sớm được khắc phục. Việc thực hiện tốt những giải pháp, kiến nghị nêu trên sẽ góp phần khắc phục những hạn chế đó.

Nơi nhận:

- Học viện CTQG Hồ Chí Minh,
- Ban Giám đốc,
- Hội đồng KH và ĐT,
- Trưởng các đơn vị,
- Lưu VT, Ban QLKH.

PHÓ GIÁM ĐỐC



Lưu Văn An

PHỤ LỤC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC 2019

TT	Danh mục các nhiệm vụ khoa học triển khai trong năm 2019	Số lượng	Đã hoàn thành, nghiệm thu	Ghi chú
1	Các nhiệm vụ khoa học			
1	Đề tài cấp quốc gia	4	Đúng tiến độ	¼ đề tài đã nghiệm thu, đạt loại xuất sắc
2	Đề tài do Quỹ Nafosted tài trợ	0		
3	Đề tài cấp bộ năm 2018 - 2019	9	3 đề tài năm 2018-2019: đã nghiệm thu; 6 đề tài năm 2019-2020 (trong đó có 2 đề tài cấp bộ trọng điểm kinh phí Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, 1 đề tài kinh phí Bộ Giáo dục và Đào tạo) đang triển khai đúng tiến độ	1/3 xuất sắc, 2/3 khá
4	Dự án điều tra cơ bản	0		
5	Đề tài cấp cơ sở (tự chủ)	135	Đã nghiệm thu khoảng 135/135	33/135 xuất sắc, 99/135 khá, 3/135 đạt
6	Đề tài cấp cơ sở (phân cấp quản lý)	24	Đã nghiệm thu 24/24	13/24 xuất sắc, 11/24 khá
7	Đề tài khoa học sinh viên	35	Đã nghiệm thu khoảng 35/35	6/35 xuất sắc, 30/35 khá

8	Hội thảo khoa học quốc gia	2	Đã tổ chức	Phối hợp tổ chức
9	Hội thảo khoa học quốc tế	1	Đã tổ chức	Phối hợp tổ chức
10	Hội thảo khoa học cấp bộ	0		
	Hội thảo khoa học cấp Học viện	1	Đã tổ chức	
11	Hội thảo khoa học cấp khoa và tương đương	41	Đã tổ chức	Trong đó có 15 hội thảo khoa học sinh viên
12	Nghiên cứu khoa học liên kết với địa phương (đề án, đề tài, hội thảo khoa học...)	1		Khoa Xã hội học triển khai với Sở KH&CN tỉnh An Giang
13	Hợp tác quốc tế nghiên cứu khoa học (đề án, đề tài, dự án, chương trình,...)	4		Khoa Phát thanh truyền hình triển khai 3 dự án quốc tế; Khoa Xã hội học triển khai 1 chương trình HTQT
14	Các nhiệm vụ khác	0		
II	Các sản phẩm khoa học			
1	Giáo trình, sách tham khảo, chuyên khảo	47		
2	Kỷ yếu hội thảo khoa học đã xuất bản	3		(1 kỷ yếu HTQG, 2 kỷ yếu HTQT)
3	Bài viết đăng trên các tạp chí chuyên ngành trong nước	308		
4	Bài viết đăng trên tạp chí quốc tế có chỉ số ISSN, ISI hoặc Scopus (nếu thuộc danh mục thì ghi rõ)	22		
5	Các công trình khoa học công bố quốc tế là sách có	0		

	chỉ số ISBN			
6	Tham luận in Kỷ yếu hội thảo các cấp	492		
7	Các nhiệm vụ khác (nếu có)	0		

AC